TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA VIỆT NAM
CHI NHÁNH PHÁT ĐIỆN DẦU KHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:1079 /CNPĐ-TM
V/v mời cung cấp báo giá gói thầu: "Thuê đơn vị tư vấn đánh giá hao hụt khối lượng than trong quá trình tiếp nhận, bốc dỡ, vận chuyển, lưu kho và cấp than tại NMNĐ Thái Bình 2, Sông Hậu 1".

Hà Nội, ngày 05 *tháng 6 năm 2026*

Kính gửi: Các Nhà cung cấp.

Chi nhánh Phát điện Dầu khí - Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Chi nhánh) đang có nhu cầu "Thuê đơn vị tư vấn đánh giá hao hụt khối lượng than trong quá trình tiếp nhận, bốc dỡ, vận chuyển, lưu kho và cấp than tại NMNĐ Thái Bình 2, Sông Hậu 1". Chi nhánh kính mời các Quý công ty có năng lực kinh nghiệm trong lĩnh vực đánh giá hao hụt khối lượng than trong quá trình tiếp nhận, bốc dỡ, vận chuyển, lưu kho và cấp than quan tâm, xem xét và cung cấp báo giá với nội dung như sau:

– Phạm vi công việc: như *Phụ lục phạm vi công việc đính kèm*

– Hiệu lực báo giá: 90 ngày kể từ ngày báo giá.

– Thời gian gửi báo giá: Không muộn hơn 14h00' ngày 19/6/2026.

– Hình thức nhận báo giá: Các đơn vị gửi báo giá (file scan, có ký tên, đóng dấu đỏ bởi Người đại diện đủ thẩm quyền của Quý công ty như Phụ lục biểu chào giá đính kèm) qua thư điện tử theo các địa chỉ email: tuannm@pvpgb.vn, haivdt@pvpgb.vn, nhanbaogia.hn@pvpgb.vn.

– Thông tin liên hệ nhận báo giá: Mọi thông tin cần trao đổi, làm rõ xin liên hệ Ông Nguyễn Minh Tuấn – Phòng Thương mại, Tel: 0912561908.

Chi nhánh cảm ơn sự hợp tác và rất mong nhận được báo giá của Quý công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Các PGĐ CN (e-copy);
- Lưu: VT, TM (N.M.T).

Đính kèm:
- Phụ lục Phạm vi công việc và báo giá.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100681592-036 CHI NHÁNH PHÁT ĐIỆN DẦU KHÍ - TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA VIỆT NAM THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bùi Thị Thu Hương

Văn bản được tải lên hệ thống eoffice.pvpgb.vn. Với số định danh: 400/CV-TM/2026

PHỤ LỤC PHẠM VI CÔNG VIỆC VÀ BÁO GIÁ

(Đính kèm Công văn số1079/CNPĐ-TM ngày 05 /6/2026)

Thực hiện tại NMNĐ Thái Bình 2, Sông Hậu 1 bao gồm và không giới hạn các nội dung cụ thể như sau:

1. Kiểm định, đánh giá hệ thống cân than:

1.1. NMNĐ Thái Bình 2:

STT	Nội dung/thông số kỹ thuật thiết bị	Phạm vi công việc	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	**Cân than băng tải từ cảng vào kho 01, 02**					
	MULTIBELT BMP 16-2 - Achievable accuracy: ± 0,25 % - Maximum feed rate: approx. 15.000 t/h - Range of belt widths: 500 – 2.000 mm	- Thực hiện kiểm tra, đánh giá kỹ thuật của máy cấp than theo đúng tiêu chuẩn: + Kiểm tra bên ngoài; + Kiểm tra bộ phận nhận tải; + Kiểm tra cơ cấu cân; + Kiểm tra bộ phận chuyển đổi đo dịch chuyển của băng tải; - Kiểm tra đo lượng xác định sai số trong quá trình cân; - Thực hiện hiệu chuẩn kiểm định máy cấp than về cấp chính xác theo thiết kế.	Bộ	02		
II	**Cân than băng tải từ kho 01, 02 lên bunker**					
	MULTIBELT BED 16 - Achievable accuracy: ± 0,5 % - Maximum feed rate: approx. 15.000 t/h - Range of belt widths: 1.600 – 2.000 mm		Bộ	02		
III	**Cân than máy cấp**					
1	- Bộ điều khiển DT9 - Mã: VCU20103 - Phần mềm: VCF 20170 - Nguồn 50W/115-230VAC - Màn hình máy cấp: - Mã: VHM 20100 - Load cell: C18305-1 - Model: SSM-EV_100 - Capacity:100lbf		Bộ	13		

Văn bản được tải lên hệ thống eoffice.pvpgb.vn. Với số định danh: 400/CV-TM/2026

	- NSX: STOCK					
2	- Bộ điều khiển Disocont tersus - Mã: VCU 20104 - Phần mềm VCF 20171 - Nguồn 50W/115-230VAC - Màn hình máy cấp: - Model: 196NT - Load cell: C18305-1 - Model: SSM-EV_100 - NSX: STOCK		Bộ	11		

1.2. NMNĐ Sông Hậu 1

STT	Nội dung/thông số kỹ thuật thiết bị	Phạm vi công việc	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	**Cân than băng tải từ cảng vào kho 01, 02**	- Thực hiện kiểm tra, đánh giá kỹ thuật của máy cấp than theo đúng tiêu chuẩn: + Kiểm tra bên ngoài; + Kiểm tra bộ phận nhận tải; + Kiểm tra cơ cấu cân; + Kiểm tra bộ phận chuyển đổi đo dịch chuyển của băng tải; - Kiểm tra đo lượng xác định sai số trong quá trình cân; - Thực hiện hiệu chuẩn kiểm định máy cấp than về cấp chính xác theo thiết kế.				
	- Loại: Load cell - Multi-Idler: Belt Weighers - 2BMP type - Tải định mức: up to 15000 t/h - Độ chính xác: ±0.25 % of the actual feed rate - Tốc độ băng tải: Max. 6 m/s - Góc nghiêng: ~ 20° - Hãng sản suất: Schenck Process Group		Bộ	02		
II	**Cân than băng tải từ kho 01, 02 lên bunker**					
	- Loại: Load cell - Multi-Idler: Belt Weighers - 2BMP type - Tải định mức: up to 15000 t/h - Độ chính xác: ±0.25 % of the actual feed rate		Bộ	02		

Văn bản được tải lên hệ thống eoffice.pvpgb.vn. Với số định danh: 400/CV-TM/2026

	- Tốc độ băng tải: Max. 6 m/s - Góc nghiêng: ~ 20° - Hãng sản suất: Schenck Process Group					
III	**Cân than máy cấp**					
	- Type: single point - Model No: GHPS4046/N39188-187 - Capacity: 45 kg/cell; 90 kg/feeder - Temperature: -54 to 93 °C - Humidity: 0 to 100%-non condensation - Excitation voltage: 5 VDC - Output signal: 3 mV ±0,1% - Brige: resistance , Ω + Input: 386 ± 10 + Output: 350 ± 5 - Cable conection: terminals - Linearity: less than 0,03%FS - Repeatability: less than 0,01%FS - Hysteresis: less than 0,03%FS - Overload-safe: 200% - Dimension: Height: 50,42 mm; Length/with: 127/19,05 mm - Mouting: Top: no; bottom: yes		Bộ	20		

1.3. Thời gian thực hiện: 30 ngày/Nhà máy.

hienpnv - 08:05 08/06/2026

Văn bản được tải lên hệ thống eoffice.pvpgb.vn. Với số định danh: 400/CV-TM/2026

2. Đánh giá hao hụt khối lượng than trong quá trình tiếp nhận, bốc dỡ, vận chuyển, lưu kho và cấp than:

2.1. Phạm vi công việc:

Stt	Phạm vi công việc	Số lượng	Đơn vị	Đơn giá	Thành tiền
1	Công tác khảo sát, thu thập tài liệu và đánh giá hiện trạng - Thu thập hồ sơ thiết kế, hồ sơ hoàn công, quy trình vận hành, sơ đồ công nghệ và số liệu vận hành liên quan đến hệ thống tiếp nhận, vận chuyển, lưu kho và cấp than; - Khảo sát hiện trạng: Cảng than, hệ thống bốc dỡ, vận chuyển, kho than, hệ thống cấp than và các hệ thống đo lường liên quan; - Đánh giá mô hình giao nhận than và quy trình xác định khối lượng than tại các công đoạn; - Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến hao hụt than (bao gồm cả điều kiện thực tế về công nghệ, quy trình và cả yếu tố thời tiết).	02	Nhà máy		
2	Công tác đo đạc, thu thập và phân tích số liệu - Xây dựng phương án đo đạc, lấy mẫu, thu thập và xử lý số liệu phù hợp với điều kiện thực tế từng Nhà máy; Tổ chức đo đạc, theo dõi thực tế liên tục trong nhiều chế độ vận hành khác nhau nhằm đánh giá đầy đủ mức độ hao hụt và sai số; - Tổ chức đo đạc, theo dõi và phân tích hao hụt/chênh lệch than trong các công đoạn: + Bốc dỡ, vận chuyển than từ tàu/xà lan lên bờ; + Vận chuyển than từ cảng vào kho, lưu kho; + Vận chuyển lên bunker; + Vận chuyển bằng xe tải (nếu có). - Phân tích số liệu, đánh giá hao hụt và xác định sai số trong từng công đoạn.	02	Nhà máy		
3	Công tác xây dựng định mức hao hụt/chênh lệch than: - Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ tính toán hao hụt than; - Xác định phương pháp thống kê, xử lý số liệu phục vụ công tác đánh giá, phân tích; - Xây dựng kế hoạch, chu kỳ, thời gian thu thập, đo đạc dữ liệu, số liệu phục vụ công tác phân tích, đánh giá; - Đề xuất định mức hao hụt/chênh lệch than cho từng công đoạn: + Bốc dỡ, vận chuyển than từ xà lan lên bờ.	02	Nhà máy		

Văn bản được tải lên hệ thống eoffice.pvpgb.vn. Với số định danh: 400/CV-TM/2026

	+ Vận chuyển than từ cảng vào kho, lưu kho + Vận chuyển lên bunker. + Vận chuyển bằng xe tải (nếu có). - Đánh giá tính phù hợp của định mức với điều kiện thiết kế và vận hành thực tế của từng Nhà máy.				
4	Kết quả đầu ra và sản phẩm bàn giao Đơn vị tư vấn phải cung cấp tối thiểu các sản phẩm sau: - Báo cáo khảo sát, đánh giá hiện trạng hệ thống tiếp nhận, vận chuyển, lưu kho và cấp than; - Báo cáo kiểm định/đánh giá hệ thống cân băng tải, máy cấp than và các thiết bị đo lường liên quan; - Báo cáo đánh giá hao hụt/chênh lệch khối lượng than trong từng công đoạn; - Báo cáo xác định nguyên nhân hao hụt và đề xuất giải pháp kỹ thuật, quản lý, vận hành nhằm giảm hao hụt than; - Báo cáo tổng hợp cuối cùng kèm phụ lục tính toán, số liệu đo đạc, biên bản kiểm định và hồ sơ bàn giao theo yêu cầu của Chủ đầu tư; - Đề xuất định mức hao hụt cho các công đoạn; - Tham gia họp, giải trình, làm rõ các nội dung kỹ thuật theo yêu cầu của Chủ đầu tư.	02	Nhà máy		

2.2. Yêu cầu về nhân sự:

2.2.1. Chủ nhiệm dự án: 01 người

- Trình độ: đại học chuyên ngành nhiệt điện/cơ khí/năng lượng/hệ thống công nghiệp trở lên;
- Kinh nghiệm: có trên 10 năm kinh nghiệm và đã tham gia tư vấn đánh giá hao hụt nhiên liệu;
- Có kinh nghiệm chủ nhiệm dự án hoặc tương đương tối thiểu 02 dự án tư vấn đánh giá hao hụt nhiên liệu.

2.2.2. Chuyên gia về nhiên liệu than: tối thiểu 02 người

- Trình độ: đại học chuyên ngành nhiệt điện/hóa nhiên liệu/năng lượng trở lên;
- Kinh nghiệm: có trên 5 năm kinh nghiệm và đã tham gia tối thiểu 01 dự án tư vấn đánh giá hao hụt nhiên liệu.

Văn bản được tải lên hệ thống eoffice.pvpgb.vn. Với số định danh: 400/CV-TM/2026

2.2.3. Chuyên gia hệ thống than/băng tải: tối thiểu 01 người

- Trình độ: đại học chuyên ngành cơ khí/vận chuyển nhiên liệu trở lên;
- Kinh nghiệm: có trên 5 năm kinh nghiệm trong công tác vận hành/bảo dưỡng/tư vấn hệ thống băng tải than/kho than/máy đánh đống/phá đống/hệ thống vận chuyển nhiên liệu.

2.3. Thời gian thực hiện: 150 ngày.

hienpnv - 08:05 08/06/2026

Văn bản được tải lên hệ thống eoffice.pvpgb.vn. Với số định danh: 400/CV-TM/2026